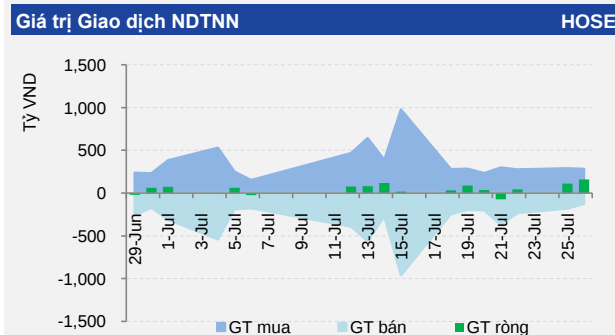
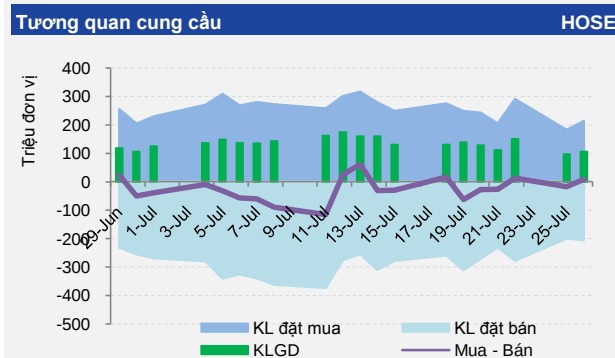


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/7/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	648.59	83.52
% Thay đổi	↓ -0.11%	↓ -0.57%
KLGD (CP)	106,128,408	37,118,222
GTGD (tỷ đồng)	1,949.58	443.62
Tổng cung (CP)	205,478,510	60,895,300
Tổng cầu (CP)	213,233,620	56,482,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	3,934,800	332,720
KL mua (CP)	8,147,370	1,056,207
GTmua (tỷ đồng)	283.19	17.06
GT bán (tỷ đồng)	125.73	7.37
GT ròng (tỷ đồng)	157.46	9.69



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.24%	10.7	1.6	1.2%
Công nghiệp	↑ 0.06%	12.7	2.0	16.0%
Dầu khí	↓ -2.07%	6.4	0.7	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.52%	23.7	5.1	1.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.18%	24.6	2.6	2.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.88%	18.2	5.6	22.9%
Ngân hàng	↑ 0.20%	14.7	1.9	2.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.66%	11.6	2.0	28.0%
Tài chính	↑ 0.09%	20.0	2.5	20.7%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -3.63%	15.2	2.6	2.6%
VN - Index	↓ -0.11%	15.5	3.2	82.2%
HNX - Index	↓ -0.57%	10.5	1.5	17.8%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch thiếu tích cực khi sắc đỏ được duy trì gần như xuyên suốt phiên giao dịch khiến chỉ số nhiều thời điểm giảm điểm sâu về gần ngưỡng hỗ trợ mạnh 640 điểm. Áp lực bán tuy vậy không quá mạnh cùng với đà tăng điểm tích cực trở lại của 1 số mã cổ phiếu trụ cột như VNM, HPG, HSG vào cuối phiên đã giúp chỉ số thu hẹp đà giảm, chốt phiên chỉ còn giảm 0,71 điểm, đóng cửa ở mức 648,59 điểm. Tại nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình, DRH và TTF tiếp tục chuỗi phiên giảm sàn tiêu cực, trong khi EVE có được nhịp hồi về kỹ thuật khi tăng trần sau chuỗi phiên dò đáy. Thanh khoản cả 2 sàn tiếp tục duy trì ở mức thấp, cho thấy dòng tiền hiện chỉ chọn hoặc tìm đến 1 số cổ phiếu bluechips với thông tin hỗ trợ tích cực như HPG, VNM hoặc đứng ngoài quan sát thị trường phản ứng với các mốc hỗ trợ mạnh về tâm lý sắp tới đây, 640 điểm với Vn-Index và 83 điểm với Hnx-Index. Độ rộng thị trường duy trì ở trạng thái cân bằng, với 115 mã tăng điểm và 104 mã giảm điểm. Theo quan điểm của chúng tôi, dòng tiền trong 1 vài phiên tới nhiều khả năng sẽ tiếp tục chọn đứng ngoài thị trường khi mà chỉ số Vn-Index đang ở rất sát ngưỡng hỗ trợ tâm lý 640 điểm. Chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm nhịp hồi phục có thể xuất hiện tại ngưỡng này sau nhiều phiên giảm điểm liên tục vừa qua.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục có những giao dịch biến động kém tích cực. Do vậy, chúng tôi duy trì quan điểm khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế giải ngân với tỷ trọng lớn trong giai đoạn này và chỉ nên tập trung vào những mã có kết quả kinh doanh nửa đầu năm tích cực.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch chìm trong sắc đỏ phiên sáng, sau đó hồi phục về gần mức tham chiếu nhờ sự hồi phục của các cổ phiếu Bluechips. Chốt phiên VN-Index giảm 0,71 điểm, xuống 648,59 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm mạnh, chỉ đạt hơn 97 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 1.957 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu Bluechips hồi phục nhưng vẫn có sự phân hóa: VNM (+3.000), CTG (+100), GAS (-3.000), PVD (-600), BVH, VCB, VIC đứng giá.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

26/7/2016

Nhóm cổ phiếu ngành thép tăng tích cực trở lại, đặc biệt HPG với kết quả kinh doanh quý II tăng đột biến: HPG (+1.400), HSG (+600).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch vẫn khá tiêu cực với 11 mã tăng, 13 mã giảm và 6 mã đứng giá: HCM (+200), KDC (-300), MSN (-500).

HNX-Index:

HNX-Index tiếp tục có một phiên giao dịch ảm đạm, đánh dấu phiên giảm điểm thứ 6 liên tiếp. Chốt phiên, chỉ số này giảm 0,48 điểm, xuống 83,52 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 34 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu bảo hiểm tăng tích cực: PTI (+700), PVI (+500).

Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch ảm đạm: PVC (-400), PVS (-300), PVG, PGS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch khá tiêu cực với 8 mã tăng, 14 mã giảm và 8 mã đứng giá: BCC (+900), LAS (+600), VCG (-300), ACB (-200).

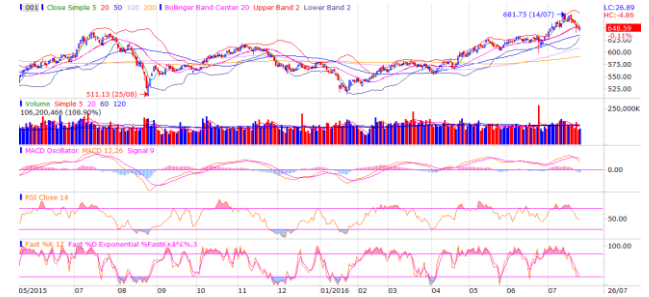
GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng hơn 157 tỷ đồng. VNM dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 54,7 tỷ đồng. Theo sau đó là HPG, được khối ngoại mua ròng 50,7 tỷ đồng. Chiều ngược lại, DLG bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 6,9 tỷ đồng, theo sau đó là GAS, tương ứng hơn 6,7 tỷ đồng.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng hơn 9,7 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 3,9 tỷ đồng. VND cũng được mua ròng tích cực với hơn 1,9 tỷ đồng. Chiều ngược lại, DXP bị bán ròng mạnh nhất, đạt 2,7 tỷ đồng, ngoài ra, khối ngoại không tập trung bán ròng mã nào.

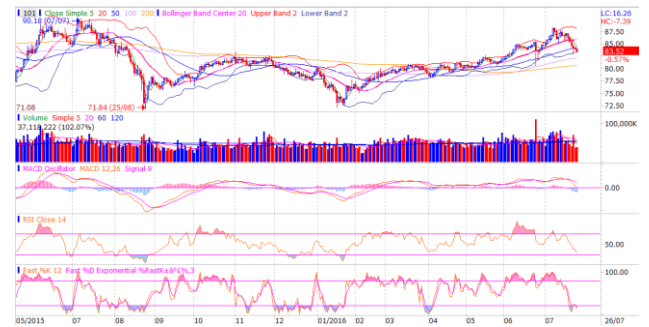
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến doji, lực mua quay trở lại vào cuối phiên. Đường giá hiện đã rời khỏi dải middle bollinger và đường MA20, được hỗ trợ bởi MA50. Dải bollinger bands có xu hướng co hẹp dần. MACD tiếp tục cho tín hiệu đi xuống dưới đường 0. Thanh khoản duy trì ở mức thấp. Vùng hỗ trợ 640 điểm. Vùng kháng cự 660 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến đồ đặc, bật trở lại sau khi chạm vào dải lower bollinger, đánh dấu phiên giảm điểm thứ 6 liên tiếp. MACD tiếp tục cho tín hiệu đi xuống dưới đường 0. RSI đang cho tín hiệu có khả năng cắt xuống đường 30 và đi vào vùng oversold. Thanh khoản duy trì ở mức thấp. Vùng hỗ trợ 83 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC**

Giá vàng trong nước tăng nhẹ	Sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 36,40-36,50 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 50 và 70 ngàn đồng/lượng 2 chiều mua bán so với giá đóng cửa phiên trước
Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ	Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 26/07 là 21,890 VNĐ/USD, tăng 2 đồng/USD so với giá đóng cửa cuối ngày 25/07.

TIN QUỐC TẾ

Giá dầu Mỹ xuống thấp nhất 3 tháng	Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI giảm 1,06 USD, tương ứng 2,4%, xuống 43,13 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 97 cent, tương đương 2,1%, xuống 44,72 USD/thùng
Giá vàng thế giới giảm	Theo đó, giá vàng giao tháng 8/2016 trên sàn Comex giảm 3,9 USD, tương đương 0,29%, xuống 1.319,5 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay giảm 0,2% xuống 1.319,63 USD/ounce.
Chứng khoán Mỹ mất điểm vì giá dầu	Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 0,42% xuống 18.493,06 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0,3% xuống 2.168,48 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 0,05% xuống 5.097,63 điểm.
USD giảm so với yên trước thêm phiên họp Fed, BOJ	USD phiên 25/7 giảm so với yên trước thêm phiên họp Fed ngày 26-27/7 và phiên họp Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) ngày 29/7. Chốt phiên, USD giảm 0,4% so với yên xuống 105,82 JPY/USD

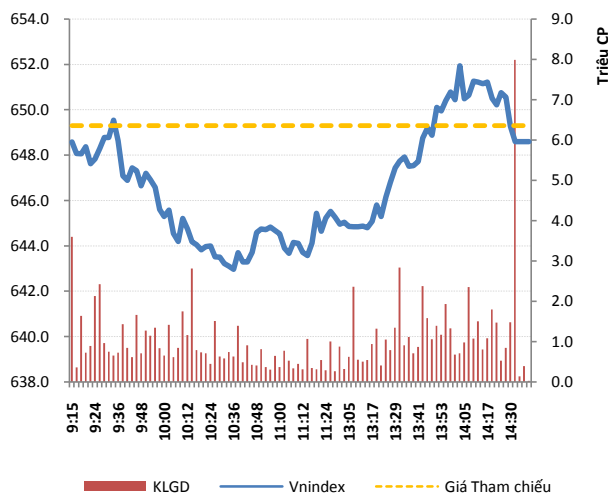


TIN DOANH NGHIỆP	
CMX: Lãi quý 2 giảm 21%	Theo BCTC quý 2/2016, CTCP Chế biến Thủy sản & Xuất nhập khẩu Cà Mau ghi nhận doanh thu 263 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 3.7 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ năm trước.
APC: Lãi ròng quý 2 tăng 73%	Cụ thể, doanh thu thuần trong quý 2 của APC đạt hơn 26 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Lãi ròng đạt 12.8 tỷ đồng, tăng 73% so với cùng kỳ năm 2015.
HVG: Lãi ròng 9 tháng tăng gấp 4 lần	Cụ thể, doanh thu thuần trong kỳ đạt 6,612 tỷ đồng, tăng trưởng 45%, lãi ròng khủng 226 tỷ đồng, gấp 17.4 lần cùng kỳ năm trước(niên độ tài chính 01/10/2015 đến 30/09/2016).
SVC: Lãi quý 2 gần 37 tỷ đồng	CTCP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn công bố BCTC quý 2 với doanh thu đạt 3,303 tỷ đồng, tăng 48% trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 37 tỷ đồng, giảm 19% so với quý 2/2015.
SGH: Lãi ròng quý 2 đạt gần 1.6 tỷ đồng	Theo đó, doanh thu thuần của Công ty đạt gần 9.4 tỷ đồng, tăng gần 10% so với cùng kỳ 2015. Lãi ròng đạt gần 1.6 tỷ đồng, gấp 3 lần cùng kỳ.
HHC: Lãi ròng quý 2 tăng 12% so cùng kỳ	Theo BCTC quý 2/2016, CTCP Bán kẹo Hải Hà đạt doanh thu thuần 145 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ 2015. Lãi ròng trong kỳ cũng tăng 12%, đạt 2.1 tỷ đồng.

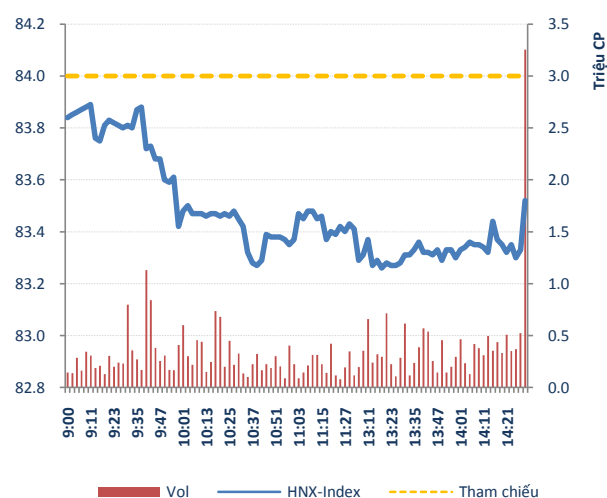


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

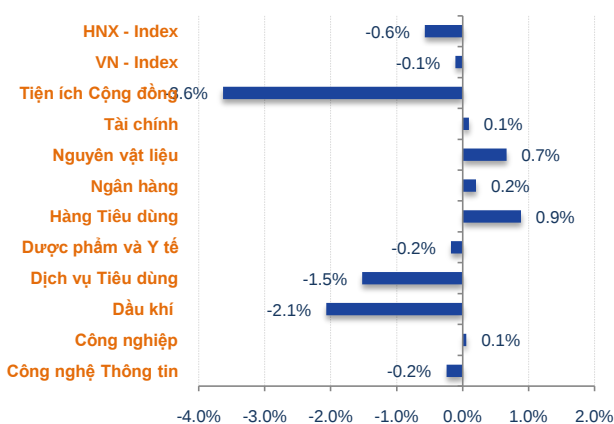
KLGD và VN-Index trong phiên



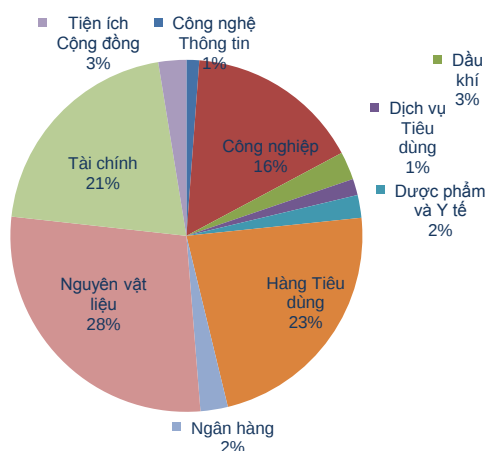
KLGD và HNX-Index trong phiên



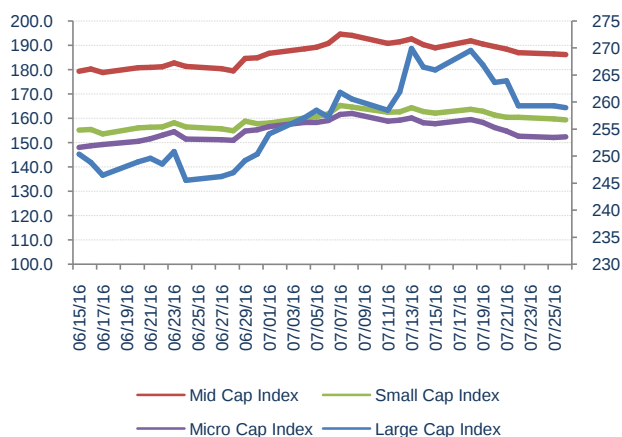
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



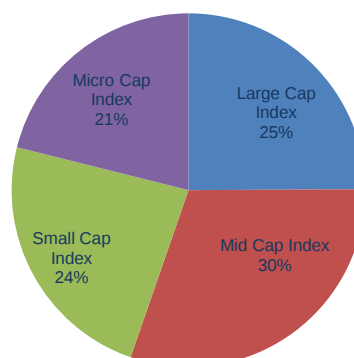
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,222,540	DLG	900,000
2	E1VFN30	1,000,000	BID	179,550
3	PVT	575,500	GAS	113,310
4	HVG	490,300	SSI	97,190
5	DPM	423,230	MSN	68,160

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	237,907	SHB	60,000
2	VND	144,200	DXP	36,020
3	MBG	90,000	VNR	19,500
4	BVS	73,700	HHG	15,000
5	TNG	45,000	VGS	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
KBC	16.9	17.0	↑	0.59%	5,567,600
HPG	40.9	42.3	↑	3.42%	4,989,480
DLG	7.9	7.4	↓	-6.33%	4,702,340
ITA	5.3	5.4	↑	1.89%	4,518,830
HQC	5.3	5.4	↑	1.89%	3,927,390

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
ACM	2.4	2.6	↑	8.33%	2,264,910
SCR	10.0	10.0	→	0.00%	2,206,135
VGS	12.6	11.9	↓	-5.56%	2,054,260
HKB	21.4	19.3	↓	-9.81%	1,853,400
VCG	15.0	14.7	↓	-2.00%	1,593,245

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PAC	33.0	35.3	2.3	↑ 6.97%
BTT	34.5	36.9	2.4	↑ 6.96%
VAF	14.4	15.4	1.0	↑ 6.94%
HVG	10.2	10.9	0.7	↑ 6.86%
TDW	30.0	32.0	2.0	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HST	6.4	7.1	0.7	↑ 10.94%
FID	11.0	12.1	1.1	↑ 10.00%
CTC	8.1	8.9	0.8	↑ 9.88%
SMN	8.4	9.2	0.8	↑ 9.52%
HLY	13.8	15.1	1.3	↑ 9.42%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTF	30.6	28.5	-2.1	↓ -6.86%
HOT	27.7	25.8	-1.9	↓ -6.86%
CYC	3.0	2.8	-0.2	↓ -6.67%
LSS	15.5	14.5	-1.0	↓ -6.45%
DLG	7.9	7.4	-0.5	↓ -6.33%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
OCH	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
VC9	10.0	9.0	-1.0	↓ -10.00%
CJC	34.1	30.7	-3.4	↓ -9.97%
CAP	53.4	48.1	-5.3	↓ -9.93%
MPT	13.2	11.9	-1.3	↓ -9.85%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	5,567,600	7.1%	1,203	14.1	1.1
HPG	4,989,480	27.0%	5,265	8.0	2.0
DLG	4,702,340	3.8%	454	16.3	0.6
ITA	4,518,830	1.5%	163	33.2	0.5
HQC	3,927,390	21.0%	1,951	2.8	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	2,264,910	8.4%	914	2.8	0.2
SCR	2,206,135	6.2%	857	11.7	0.7
VGS	2,054,260	13.1%	1,925	6.2	0.8
HKB	1,853,400	0.8%	79	243.6	1.7
VCG	1,593,245	4.3%	706	20.8	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PAC	↑ 7.0%	17.9%	2,019	17.5	3.0
BTT	↑ 7.0%	13.1%	3,510	10.5	1.4
VAF	↑ 6.9%	12.0%	1,485	10.4	1.0
HVG	↑ 6.9%	10.7%	1,379	7.9	0.8
TDW	↑ 6.7%	14.2%	2,482	12.9	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HST	↑ 10.9%	2.7%	278	25.6	0.7
FID	↑ 10.0%	7.5%	877	13.8	1.0
CTC	↑ 9.9%	4.9%	538	16.5	0.8
SMN	↑ 9.5%	13.6%	1,668	5.5	0.7
HLY	↑ 9.4%	15.6%	3,095	4.9	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,222,540	27.0%	5,265	8.0	2.0
EVFN3	1,000,000	N/A	N/A	N/A	N/A
PVT	575,500	8.9%	1,471	10.3	1.1
HVG	490,300	10.7%	1,379	7.9	0.8
DPM	423,230	16.9%	3,920	7.5	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	237,907	12.5%	3,236	5.2	0.7
VND	144,200	10.3%	1,289	10.2	1.0
MBG	90,000	11.2%	1,282	3.7	0.4
BVS	73,700	6.9%	1,368	9.7	0.7
TNG	45,000	19.6%	2,958	5.8	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	188,422	39.7%	6,977	22.5	8.3
VCB	141,246	13.5%	2,354	22.5	2.9
GAS	112,888	14.8%	3,350	17.6	2.9
VIC	108,738	4.3%	730	69.2	3.8
CTG	65,532	11.4%	1,711	10.3	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,043	8.3%	1,183	15.1	1.3
PVS	7,460	12.5%	3,236	5.2	0.7
PHP	6,637	9.8%	1,274	15.9	1.7
VCG	6,493	4.3%	706	20.8	1.1
PVI	6,007	8.9%	2,744	9.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	3.47	8.8%	1,060	49.0	4.5
GAS	2.83	14.8%	3,350	17.6	2.9
RDP	2.25	20.7%	3,579	8.1	1.6
PVD	2.08	9.3%	3,503	7.3	0.7
BVH	2.07	8.8%	1,687	35.0	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DLR	5.03	0.6%	63	81.5	0.5
HKB	4.22	0.8%	79	243.6	1.7
FID	3.81	7.5%	877	13.8	1.0
TAG	3.46	7.8%	908	83.7	6.7
SJE	3.42	27.4%	9,099	3.0	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
